

Số: 07/KH-CDNCN

Hà Nội, ngày 06 tháng 02 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023

Căn cứ Thông tư số 42/2011/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Quy định về quy trình thực hiện kiểm định chất lượng dạy nghề;

Căn cứ Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08 tháng 6 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về Quy định hệ thống đảm bảo chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Công văn số 453/TCGDNN-KĐCL ngày 25 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về Hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trường cao đẳng;

Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội xây dựng Kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023 cụ thể như sau:

#### **1. Mục tiêu tự đánh giá:**

- Xác định thực trạng, khả năng dạy nghề, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng phòng, khoa, trung tâm cũng như toàn trường;

- Đánh giá các hoạt động của trường thông qua các minh chứng theo các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do Bộ Lao động – Thương binh xã hội ban hành để tự đánh giá các hoạt động nhằm đảm bảo, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và giải trình với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người học và xã hội về chất lượng đào tạo của cơ sở mình.

- Phát huy điểm mạnh, khắc phục những điểm hạn chế trong thời gian tới; cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường tiến tới xây dựng trường đạt chuẩn cấp độ quốc gia và khu vực;

- Xây dựng, thực hiện và duy trì tốt các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng đã đạt được năm 2022, đồng thời khắc phục những tiêu chí, tiêu chuẩn chưa đạt qua đó giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển các nguồn lực trong từng giai đoạn, tiến tới xây dựng trường vững mạnh toàn diện, khẳng định uy tín và thương hiệu nhà trường.

#### **2. Công cụ tự đánh giá:**

- Sử dụng bộ tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTĐBXH ngày 08/6/2017;

- Áp dụng các phương pháp thu thập, phân tích và xử lý thông tin minh chứng;

- Sử dụng các văn bản Quy phạm pháp luật liên quan đến yêu cầu của từng chỉ số để tham chiếu.

### **3. Quy trình tự đánh giá**

- Hướng dẫn đánh giá các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng trường trung cấp, cao đẳng dựa trên các công văn hướng dẫn về công tác tự đánh giá cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, cụ thể như sau:

- Thực hiện công tác chuẩn bị tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Phòng Đào tạo và Quản lý học sinh sinh viên và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; các khoa và trung tâm trực thuộc Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội.

- Thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo cơ sở dục nghề nghiệp trong nhà trường và gửi báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

### **4. Nhiệm vụ chung:**

#### *4.1. Đối với các phòng, khoa, trung tâm*

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng của đơn vị mình.

- Thu thập thông tin, minh chứng về từng hoạt động và kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. Phối hợp với các đơn vị liên quan, bổ sung đủ danh mục minh chứng.

- Đánh giá, nhận xét mức độ đạt được theo từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định có liên quan; phân tích rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

- Quản lý và duy trì cơ sở dữ liệu, thông tin, minh chứng về các hoạt động của đơn vị.

- Viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của đơn vị và gửi Hội đồng tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của nhà trường.

#### *4.2. Đối với Hội đồng tự đánh giá chất lượng của Nhà trường*

- Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các đơn vị thuộc trường tiến hành thực hiện công tác tự đánh giá theo chức năng, nhiệm vụ. Phân công các thành viên trong Hội đồng chỉ đạo các đơn vị thực hiện theo tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số phụ trách.

- Nghiên cứu báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của các đơn vị thuộc trường.

- Tổng hợp, phân loại thông tin, minh chứng theo từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Thu thập bổ sung thông tin, minh chứng

- Thống kê các văn bản pháp luật liên quan để làm cơ sở cho việc xây dựng các chuẩn mực đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định trường cao đẳng để đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng chỉ số, tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; chỉ rõ các điểm mạnh, tồn tại và nguyên nhân; đề xuất kế hoạch hành động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

- Tổng hợp, viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường gửi các thành viên Hội đồng tự đánh giá để lấy ý kiến.

- Hoàn chỉnh viết báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp của Nhà trường.

- Công bố báo cáo kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong nội bộ trường và gửi báo cáo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp, Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động thương binh và xã hội, Nhà trường đúng thời hạn quy định.

#### 5. Nội dung – Kế hoạch thời gian thực hiện

Thời gian	Các hoạt động	Phụ trách
Tháng 2/2023 – tháng 3/2023	- Chuẩn bị công tác tự đánh giá năm 2023 - Áp dụng các mẫu biểu thuộc quy trình tự đánh giá chất lượng được ban hành.	Phòng ĐBCL & QLKH
	- Cung cấp Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ Lao động Thương binh và xã hội.	Phòng ĐBCL & QLKH
	- Thành lập Hội đồng tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của nhà trường.	Ban giám hiệu; phòng ĐBCL & QLKH
	- Lập kế hoạch thực hiện tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục nghề nghiệp của nhà trường năm 2023. - Phân công các đơn vị phụ trách các tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số.	Hội đồng tự đánh giá
Tháng 4/2023 – tháng 7/2023	- Thu thập minh chứng theo phân công, đề xuất các minh chứng theo tiêu chí mới.	Các phòng, khoa, trung tâm, đoàn thể.
Tháng 8/2023 – tháng 9/2023	- Dựa trên tình hình thực tế và các minh chứng viết báo cáo theo các tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số được phân công.	Các phòng, khoa, trung tâm, đoàn thể.

Tháng 09/2023 đến 15/10/2023	- Sao lưu minh chứng ( <i>bản cứng</i> ) và gửi báo cáo ( <i>bản mềm + bản cứng</i> ) về phòng ĐBCL ( <i>Hạn nộp: Trước 15/10/2023</i> )	Các phòng, khoa, trung tâm, đoàn thể.
16/10/2023 đến 30/11/2023	- Tiếp nhận các báo cáo + minh chứng của các đơn vị. - Phân loại, mã hóa lại hệ thống minh chứng theo chuẩn chung của nhà trường <i>(Từ 16/10/2023 đến 31/10/2023)</i>	Ban thư ký; Phòng ĐBCL & QLKH
	- Tổng hợp báo cáo các tiêu chí tiêu chuẩn chỉ số, gửi về các thành viên trong Hội đồng tự đánh giá theo lĩnh vực phụ trách. <i>(Từ 01/11/2023 đến 19/11/2023)</i>	Ban thư ký; Phòng ĐBCL & QLKH
	- Đọc báo cáo tiêu chuẩn và cho ý kiến phản hồi về phòng ĐBCL trong vòng 1 tuần <i>(Từ 20/11/2023 đến 30/11/2023)</i>	Các thành viên Hội đồng tự đánh giá
30/11/2023 – 05/12/2023	- Sửa lại báo cáo trên cơ sở các ý kiến đóng góp in lần thứ nhất	Ban Thư ký; Phòng ĐBCL & QLKH
	- Thông qua báo cáo tổng thể	Hội đồng tự đánh giá
	- Chỉnh lại báo cáo lần cuối, ký duyệt, in ấn, đóng quyển theo quy định.	Hội đồng tự đánh giá + Ban Giám hiệu
	- Nộp báo cáo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp và Sở Lao động – Thương binh & Xã hội. <i>Hạn nộp: Trước 05/12/2023</i>	Phòng ĐBCL & QLKH

***Bảng phân công nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục kèm theo***

\* **Yêu cầu chung:** Báo cáo kết quả tự đánh giá bắt buộc phải soạn thảo bằng phông chữ Times New Roman, Unicode, cỡ chữ 13 theo yêu cầu của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.

**6. Triển khai thực hiện.**

Căn cứ kế hoạch của trường các đơn vị xây dựng kế hoạch tự đánh giá và phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong đơn vị mình phụ trách.

Thư ký Hội đồng và phòng ĐBCL & QLKH chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi và đôn đốc các đơn vị thực hiện kế hoạch. Theo dõi việc thực hiện tiến độ của các đơn vị và báo cáo kịp thời cho Chủ tịch Hội đồng về kết quả thực hiện kế hoạch đó.

Phòng Tài chính - Kế toán lập dự toán kinh phí văn phòng phẩm, kinh phí hỗ trợ (nếu có) cho các thành viên Hội đồng và các nhóm chuyên trách trong các đơn vị thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp.

Công tác thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Nhà trường năm 2023, là tiêu chí quan trọng để xếp loại, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng đơn vị, cá nhân.

Yêu cầu tất cả các Phòng, khoa và đơn vị thuộc trường phải tổ chức thực hiện nghiêm túc đảm bảo kế hoạch, chất lượng theo yêu cầu đề ra./.

**Nơi nhận:**

- BGH;
- Các đơn vị;
- Lưu VT, ĐBCL.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG** *2/2/23*



**Phạm Thị Hương**

**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ THỰC HIỆN TỰ ĐÁNH GIÁ**  
(Kèm theo Kế hoạch số: 07/KH-CDNCN ngày 06/02/2023)

<b>TT</b>	<b>Tiêu chí, tiêu chuẩn</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Tiêu chí 1: Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý</b>		
1	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8	Phòng Tổ chức - Hành chính	
2	Tiêu chuẩn 9	Phòng Tổ chức - Hành chính + Đảng uỷ	
3	Tiêu chuẩn 10	Phòng Tổ chức - Hành chính + Đoàn thanh niên, Công đoàn, Cựu chiến binh	
4	Tiêu chuẩn 11, 12	Phòng Tổ chức - Hành chính	
<b>II</b>	<b>Tiêu chí 2: Hoạt động đào tạo</b>		
1	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7	Phòng Đào tạo và quản lý học sinh sinh viên	
2	Tiêu chuẩn 8, 9	Phòng Đào tạo và quản lý học sinh sinh viên + Khoa chuyên môn	
3	Tiêu chuẩn 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17	Đào tạo và quản lý học sinh sinh viên	
<b>III</b>	<b>Tiêu chí 3: Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động</b>		
1	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5	Phòng Tổ chức - Hành chính	
2	Tiêu chuẩn 6	Phòng Tổ chức - Hành chính + Khoa chuyên môn	
3	Tiêu chuẩn 7, 8	Phòng Tổ chức - Hành chính	
4	Tiêu chuẩn 9	Phòng Tổ chức - Hành chính + Khoa chuyên môn + Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp	
5	Tiêu chuẩn 10, 11, 12, 13, 14, 15	Phòng Tổ chức - Hành chính	
<b>IV</b>	<b>Tiêu chí 4: Chương trình, giáo trình</b>	Phòng Đào tạo và quản lý học sinh sinh viên	
<b>V</b>	<b>Tiêu chí 5: Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</b>		
1	Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7	Phòng Quản lý cơ sở vật chất thiết bị & Dự án	

2	Tiêu chuẩn 8, 9	Phòng Quản lý cơ sở vật chất thiết bị & Dự án + Khoa chuyên môn	
3	Tiêu chuẩn 10	Phòng Quản lý cơ sở vật chất thiết bị & Dự án	
4	Tiêu chuẩn 11	Phòng Quản lý cơ sở vật chất thiết bị & Dự án + Khoa chuyên môn	
5	Tiêu chuẩn 12	Phòng Quản lý cơ sở vật chất thiết bị & Dự án	
6	Tiêu chuẩn 13, 14, 15	Phòng Quản lý cơ sở vật chất thiết bị & Dự án + Phòng Đào tạo và quản lý học sinh sinh viên	
<b>VI</b>	<b>Tiêu chí 6: Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế</b>		
1	Tiêu chuẩn 1, 2	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH	
2	Tiêu chuẩn 3, 4	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH + Khoa chuyên môn	
3	Tiêu chuẩn 5	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH + Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV + Khoa chuyên môn + Phòng Tổ chức - Hành chính	
<b>VII</b>	<b>Tiêu chí 7: Quản lý tài chính</b>	Phòng Tài chính kế toán	
<b>VIII</b>	<b>Tiêu chí 8: Dịch vụ người học</b>		
1	Tiêu chuẩn 1, 2	Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV	
2	Tiêu chuẩn 3	Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV + Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH	
3	Tiêu chuẩn 4, 5	Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV	
4	Tiêu chuẩn 6	Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV + Phòng Tổ chức - Hành chính	
5	Tiêu chuẩn 7	Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV + Đoàn thanh niên	
6	Tiêu chuẩn 8, 9	Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV + Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp	
<b>IX</b>	<b>Tiêu chí 9: Giám sát, đánh giá chất lượng</b>		
1	Tiêu chuẩn 1	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH + Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp	
	Tiêu chuẩn 2	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH + Phòng Tổ chức - Hành	

		chính	
	Tiêu chuẩn 3	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH + Phòng Đào tạo và Quản lý HSSV	
	Tiêu chuẩn 4,5	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH	
2	Tiêu chuẩn 6	Phòng Đảm bảo chất lượng và QLKH Đào tạo và Quản lý HSSV + Khoa chuyên môn + Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp	



**BẢNG PHÂN CÔNG TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN  
PHỤ TRÁCH THEO PHÒNG/KHOA/TRUNG TÂM**

TT	Đơn vị/ cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện	Tiêu chí, tiêu chuẩn, chỉ số phụ trách
1	<b>Phòng Đào tạo và Quản lý học sinh sinh viên</b> <i>Đ/c Trần Thanh Bình</i>	<b>Tiêu chí 2:</b> Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17 <b>Tiêu chí 4</b> <b>Tiêu chí 5:</b> Tiêu chuẩn 13, 14, 15 <b>Tiêu chí 6:</b> Tiêu chuẩn 5 <b>Tiêu chí 8:</b> Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5 <b>Tiêu chí 9:</b> Tiêu chuẩn 6
2	<b>Phòng Tổ chức - Hành chính</b> <i>Đ/c Trần Văn Việt</i>	<b>Tiêu chí 1:</b> Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 11, 12 <b>Tiêu chí 3:</b> Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14, 15 <b>Tiêu chí 6:</b> Tiêu chuẩn 5 <b>Tiêu chí 8:</b> Tiêu chuẩn 6
3	<b>Phòng Cơ sở vật chất - Thiết bị &amp; Dự án</b> <i>Đ/c Dương Quang Hà</i>	<b>Tiêu chí 5:</b> Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12
4	<b>Phòng Tài chính - Kế toán</b> <i>Đ/c Vũ Thị Trang</i>	<b>Tiêu chí 7</b>
5	<b>Phòng Đảm bảo chất lượng &amp; Quản lý khoa học</b> <i>Đ/c Lê Ngọc Kính</i>	<b>Tiêu chí 6:</b> Tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 <b>Tiêu chí 9</b>
6	<b>Trung tâm Hỗ trợ việc làm và Hợp tác doanh nghiệp</b> <i>Đ/c Hoàng Đức Quân</i>	<b>Tiêu chí 3:</b> Tiêu chuẩn 9 <b>Tiêu chí 8:</b> Tiêu chuẩn 8, 9 <b>Tiêu chí 9:</b> Tiêu chuẩn 1, 6
7	<b>Các khoa chuyên môn</b> <i>Đ/c Tạ Xuân Tấn - Khoa LTCB</i> <i>Đ/c Dương Thành Hưng - Khoa CK</i> <i>Đ/c Nguyễn Gia Phúc - Khoa CNTT</i> <i>Đ/c Trần Thị Bích Liên - Khoa Đ-ĐT</i> <i>Đ/c Lê Viết Thắng - Khoa CNÔTÔ</i> <i>Đ/c Phạm T. Thu Hằng - Khoa KT</i> <i>Đ/c Khúc Thị Ngọc Hà - Khoa TC &amp; SPDN</i>	<b>Tiêu chí 2:</b> Tiêu chuẩn 8, 9 <b>Tiêu chí 3:</b> Tiêu chuẩn 6, 9 <b>Tiêu chí 5:</b> Tiêu chuẩn 8, 9, 11 <b>Tiêu chí 6:</b> Tiêu chuẩn 3, 4 <b>Tiêu chí 9:</b> Tiêu chuẩn 6
8	<b>Văn phòng Đảng ủy</b> <i>Đ/c Trần Văn Việt</i>	<b>Tiêu chí 1:</b> Tiêu chuẩn 9
9	<b>Đoàn thanh niên</b>	<b>Tiêu chí 1:</b> Tiêu chuẩn 10

	<i>Đ/c Lê Văn Ủy</i>	<b>Tiêu chí 8: Tiêu chuẩn 7</b>
10	<b>Công đoàn, Hội cựu chiến binh</b> <i>Đ/c Nguyễn Thị Kim Oanh</i> <i>Đ/c Nguyễn Đình Chiến</i>	<b>Tiêu chí 1: Tiêu chuẩn 10</b>

**CÁC TIÊU CHÍ, TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ**  
(Theo Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017)

<b>Tiêu chí, Tiêu chuẩn</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điểm đánh giá</b>
<b>Tiêu chí 1</b>	<b>Mục tiêu, sứ mạng, tổ chức và quản lý</b>	<b>12</b>
Tiêu chuẩn 1	Mục tiêu và sứ mạng của trường được xác định cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thể hiện được vai trò của trường trong việc đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương, ngành và được công bố công khai	1
Tiêu chuẩn 2	Trường thực hiện phân tích, đánh giá nhu cầu sử dụng nhân lực của địa phương hoặc của ngành để xác định các ngành, nghề đào tạo và quy mô đào tạo phù hợp	1
Tiêu chuẩn 3	Trường ban hành văn bản quy định về tổ chức và quản lý theo hướng đảm bảo quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị trong trường theo quy định	1
Tiêu chuẩn 4	Hàng năm, các văn bản quy định về tổ chức và quản lý của trường được rà soát, thực hiện điều chỉnh nếu cần thiết	1
Tiêu chuẩn 5	Các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường được phân công, phân cấp rõ ràng về chức năng, nhiệm vụ, phù hợp với cơ cấu ngành nghề, quy mô đào tạo và mục tiêu của trường	1
Tiêu chuẩn 6	Hội đồng trường hoặc hội đồng quản trị, các hội đồng tư vấn, các phòng, khoa, bộ môn và các đơn vị trực thuộc trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định và có hiệu quả	1
Tiêu chuẩn 7	Trường xây dựng và vận hành hệ thống đảm bảo chất lượng theo quy định	1
Tiêu chuẩn 8	Trường có bộ phận phụ trách thực hiện công tác quản lý, đảm bảo chất lượng đào tạo và hàng năm hoàn thành nhiệm vụ được giao	1
Tiêu chuẩn 9	Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong trường phát huy được vai trò lãnh đạo, hoạt động đúng điều lệ và theo quy định của Hiến pháp và pháp luật	1
Tiêu chuẩn 10	Các đoàn thể, tổ chức xã hội trong trường hoạt động theo đúng điều lệ của tổ chức mình và theo quy định của pháp luật, góp phần đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo của trường	1
Tiêu chuẩn 11	Trường có quy định và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của trường theo quy định nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo. Hàng năm rà soát, cải tiến phương pháp, công cụ kiểm tra, giám sát	1

Tiêu chuẩn 12	Trường có văn bản và thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi của nhà nước cho các đối tượng được thụ hưởng; thực hiện chính sách bình đẳng giới theo quy định	1
<b>Tiêu chí 2</b>	<b>Hoạt động đào tạo</b>	<b>17</b>
Tiêu chuẩn 1	Các ngành, nghề đào tạo của trường được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Trường ban hành chuẩn đầu ra của từng chương trình đào tạo và công bố công khai để người học và xã hội biết	1
Tiêu chuẩn 2	Trường xây dựng và ban hành quy chế tuyển sinh theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 3	Hằng năm, trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh theo quy định, đảm bảo nghiêm túc, công bằng, khách quan.	1
Tiêu chuẩn 4	Thực hiện đa dạng hóa các phương thức tổ chức đào tạo đáp ứng yêu cầu học tập của người học	1
Tiêu chuẩn 5	Trường xây dựng và phê duyệt kế hoạch, tiến độ đào tạo cho từng lớp, từng khóa học của mỗi ngành hoặc nghề, theo từng học kỳ, năm học. Kế hoạch đào tạo chi tiết đến từng mô đun, môn học, giờ học lý thuyết, thực hành, thực tập phù hợp với từng hình thức, phương thức tổ chức đào tạo và đúng quy định.	1
Tiêu chuẩn 6	Trường tổ chức thực hiện theo kế hoạch đào tạo, tiến độ đào tạo đã được phê duyệt.	1
Tiêu chuẩn 7	Các hoạt động đào tạo được thực hiện theo mục tiêu, nội dung chương trình đào tạo đã được phê duyệt; có sự phối hợp với đơn vị sử dụng lao động trong việc tổ chức, hướng dẫn cho người học thực hành, thực tập các ngành, nghề tại đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1
Tiêu chuẩn 8	Phương pháp đào tạo được thực hiện kết hợp rèn luyện năng lực thực hành với trang bị kiến thức chuyên môn; phát huy tính tích cực, tự giác, năng động, khả năng làm việc độc lập của người học, tổ chức làm việc theo nhóm	1
Tiêu chuẩn 9	Trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy và học.	1
Tiêu chuẩn 10	Hằng năm, trường có kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học theo đúng kế hoạch	1
Tiêu chuẩn 11	Hằng năm, trường có báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động dạy và học; có đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học; kịp thời điều chỉnh các hoạt động dạy và học theo đề xuất nếu cần thiết	1
Tiêu chuẩn 12	Trường ban hành đầy đủ các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định.	1

Tiêu chuẩn 13	Trong quá trình đánh giá kết quả học tập của người học có sự tham gia của đơn vị sử dụng lao động và theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1
Tiêu chuẩn 14	Tổ chức thực hiện kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ theo quy định đảm bảo nghiêm túc, khách quan	1
Tiêu chuẩn 15	Hàng năm, trường thực hiện rà soát các quy định về kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, cấp văn bằng, chứng chỉ và kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.	1
Tiêu chuẩn 16	Trường có hướng dẫn và tổ chức thực hiện về đào tạo liên thông theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 17	Trường có cơ sở dữ liệu về các hoạt động đào tạo và tổ chức quản lý, sử dụng hiệu quả.	1
<b>Tiêu chí 3</b>	<b>Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động</b>	<b>15</b>
Tiêu chuẩn 1	Có quy định về việc tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định	1
Tiêu chuẩn 2	Tổ chức thực hiện tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan; thực hiện đầy đủ chính sách, chế độ cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 3	Đội ngũ nhà giáo của trường tham gia giảng dạy đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ và các tiêu chuẩn hiện hành khác nếu có.	1
Tiêu chuẩn 4	Nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định và không vi phạm quy chế, nội quy và quy định của trường.	1
Tiêu chuẩn 5	Trường có đội ngũ nhà giáo đảm bảo tỷ lệ quy đổi; số lượng nhà giáo cơ hữu đảm nhận khối lượng chương trình mỗi ngành, nghề đào tạo theo quy định; trường đảm bảo tỷ lệ nhà giáo có trình độ sau đại học theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 6	Nhà giáo giảng dạy theo nội dung, mục tiêu của chương trình đào tạo và thực hiện đầy đủ các yêu cầu của chương trình đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 7	Trường có chính sách, biện pháp và thực hiện các chính sách, biện pháp khuyến khích nhà giáo học tập và tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy.	1
Tiêu chuẩn 8	Hàng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và phương pháp giảng dạy cho đội ngũ nhà giáo.	1

Tiêu chuẩn 9	Nhà giáo được bồi dưỡng, thực tập tại đơn vị sử dụng lao động để cập nhật kiến thức, công nghệ, phương pháp tổ chức quản lý sản xuất theo quy định và thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1
Tiêu chuẩn 10	Hàng năm, trường thực hiện tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo.	1
Tiêu chuẩn 11	Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng của trường đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định và thực hiện đúng quyền hạn, trách nhiệm được giao.	1
Tiêu chuẩn 12	Đội ngũ cán bộ quản lý của các đơn vị thuộc trường được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 13	Đội ngũ cán bộ quản lý của trường đạt chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ được giao.	1
Tiêu chuẩn 14	Hàng năm, trường có kế hoạch và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý.	1
Tiêu chuẩn 15	Đội ngũ viên chức, người lao động của trường đủ số lượng, có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc được giao, được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ.	1
<b>Tiêu chí 4</b>	<b>Chương trình, giáo trình</b>	<b>15</b>
Tiêu chuẩn 1	Có đầy đủ chương trình đào tạo các chuyên ngành hoặc nghề mà trường đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 2	100% chương trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định	1
Tiêu chuẩn 3	Chương trình đào tạo của trường thể hiện được mục tiêu đào tạo của trình độ tương ứng; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng của người học đạt được sau tốt nghiệp; phạm vi và cấu trúc nội dung, phương pháp và hình thức đào tạo; cách thức đánh giá kết quả học tập đối với từng môn học, môn học, từng chuyên ngành hoặc nghề và từng trình độ theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 4	Chương trình đào tạo được xây dựng có sự tham gia của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1
Tiêu chuẩn 5	Chương trình đào tạo đảm bảo tính thực tiễn và đáp ứng sự thay đổi của thị trường lao động.	1
Tiêu chuẩn 6	Chương trình đào tạo được xây dựng bảo đảm việc liên thông giữa các trình độ giáo dục nghề nghiệp với các trình độ đào tạo khác trong hệ thống giáo dục quốc dân theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 7	Ít nhất 3 năm 1 lần trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với chương trình đào tạo đã ban hành.	1

Tiêu chuẩn 8	Chỉnh sửa, bổ sung chương trình đào tạo có cập nhật những thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến liên quan đến ngành, nghề đào tạo hoặc tham khảo các chương trình đào tạo tương ứng của nước ngoài.	1
Tiêu chuẩn 9	Trước khi tổ chức đào tạo liên thông, trường căn cứ chương trình đào tạo, thực hiện rà soát các mô đun, tín chỉ, môn học và có quyết định đối với các mô đun, tín chỉ, môn học mà người học không phải học để đảm bảo quyền lợi của người học.	1
Tiêu chuẩn 10	Có đủ giáo trình cho các mô đun, môn học của từng chương trình đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 11	100% giáo trình đào tạo được xây dựng hoặc lựa chọn theo quy định để làm tài liệu giảng dạy, học tập chính thức.	1
Tiêu chuẩn 12	Giáo trình đào tạo cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô đun, môn học trong chương trình đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 13	Giáo trình đào tạo tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.	1
Tiêu chuẩn 14	Hằng năm, trường thực hiện việc lấy ý kiến của nhà giáo, cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật của đơn vị sử dụng lao động, người tốt nghiệp về mức độ phù hợp của giáo trình đào tạo; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1
Tiêu chuẩn 15	Khi có sự thay đổi về chương trình đào tạo, trường thực hiện đánh giá, cập nhật và điều chỉnh nếu có đối với giáo trình đào tạo đảm bảo yêu cầu theo quy định.	1
<b>Tiêu chí 5</b>	<b>Cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện</b>	<b>15</b>
Tiêu chuẩn 1	Địa điểm xây dựng trường phù hợp với quy hoạch chung của khu vực và mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khu đất xây dựng cần đảm bảo yên tĩnh cho việc giảng dạy và học tập; giao thông thuận tiện và an toàn; thuận tiện cho việc cung cấp điện, nước, đảm bảo khoảng cách đối với các xí nghiệp công nghiệp thải ra chất độc hại; thực hiện theo quy định đặc thù của ngành nếu có.	1
Tiêu chuẩn 2	Quy hoạch tổng thể mặt bằng khuôn viên hợp lý, phù hợp với công năng và các yêu cầu giao thông nội bộ, kiến trúc và môi trường sư phạm; diện tích đất sử dụng, diện tích cây xanh đảm bảo theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 3	Có đủ các khu vực phục vụ hoạt động của trường theo tiêu chuẩn: khu học tập và nghiên cứu khoa học (phòng học lý thuyết, phòng học thực hành, phòng thí nghiệm và phòng học chuyên môn); khu thực hành (xưởng thực hành, thực tập, trại trường, vườn thí nghiệm); khu vực rèn	1

	luyện thể chất; khu hành chính quản trị, phụ trợ và khu phục vụ sinh hoạt cho người học và nhà giáo.	
Tiêu chuẩn 4	Hệ thống hạ tầng kỹ thuật của trường (đường giao thông nội bộ; hệ thống điện; cấp thoát nước, xử lý nước thải, chất thải; thông gió; phòng cháy chữa cháy) theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu đào tạo, sản xuất, dịch vụ, sinh hoạt; được bảo trì, bảo dưỡng theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 5	Phòng học, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa bảo đảm quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn cơ sở vật chất hiện hành và các yêu cầu công nghệ của thiết bị đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 6	Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 7	Phòng học, giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, phòng học chuyên môn hóa được sử dụng theo quy định hiện hành.	1
Tiêu chuẩn 8	Thiết bị đào tạo đáp ứng danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu theo yêu cầu đào tạo của từng trình độ đào tạo theo chuyên ngành hoặc nghề do cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương quy định. Đối với các chuyên ngành hoặc nghề mà cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp ở trung ương chưa ban hành danh mục và tiêu chuẩn thiết bị tối thiểu thì trường đảm bảo thiết bị đào tạo đáp ứng yêu cầu chương trình đào tạo, tương ứng quy mô đào tạo của chuyên ngành hoặc nghề đó.	1
Tiêu chuẩn 9	Thiết bị, dụng cụ phục vụ đào tạo được bố trí hợp lý, an toàn, thuận tiện cho việc đi lại, vận hành, bảo dưỡng và tổ chức hướng dẫn thực hành; đảm bảo các yêu cầu sự phạm, an toàn vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường.	1
Tiêu chuẩn 10	Trường có quy định về quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị đào tạo, trong đó có quy định về việc định kỳ đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng thiết bị đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 11	Thiết bị đào tạo có hồ sơ quản lý rõ ràng, được sử dụng đúng công năng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng theo quy định của trường và nhà sản xuất; hàng năm đánh giá và đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 12	Trường có định mức tiêu hao vật tư hoặc định mức kinh tế - kỹ thuật trong đào tạo và có quy định về quản lý, cấp phát, sử dụng vật tư, phục vụ đào tạo; tổ chức thực hiện theo quy định đảm bảo kịp thời, đáp ứng kế hoạch và tiến độ đào tạo; vật tư được bố trí sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp thuận tiện cho việc bảo quản và sử dụng.	1



Tiêu chuẩn 13	Trường có thư viện bao gồm phòng đọc, phòng lưu trữ bảo đảm theo tiêu chuẩn thiết kế. Thư viện có đủ chương trình, giáo trình đã được trường phê duyệt, mỗi loại giáo trình đảm bảo tối thiểu 05 bản in.	1
Tiêu chuẩn 14	Tổ chức hoạt động, hình thức phục vụ của thư viện trường phù hợp với nhu cầu tra cứu của cán bộ quản lý, nhà giáo và người học.	1
Tiêu chuẩn 15	Trường có thư viện điện tử, có phòng máy tính đáp ứng nhu cầu tra cứu, truy cập thông tin của nhà giáo và người học; các giáo trình, tài liệu tham khảo của trường được số hóa và tích hợp với thư viện điện tử phục vụ hiệu quả cho hoạt động đào tạo.	1
<b>Tiêu chí 6</b>	<b>Nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và hợp tác quốc tế</b>	<b>5</b>
Tiêu chuẩn 1	Trường có chính sách và thực hiện các chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, nhà giáo và nhân viên tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến và chuyển giao công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo.	1
Tiêu chuẩn 2	Hàng năm, trường có đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến từ cấp trường trở lên phục vụ thiết thực công tác đào tạo của trường (ít nhất 01 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường trung cấp, ít nhất 02 đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến đối với trường cao đẳng).	1
Tiêu chuẩn 3	Hàng năm, trường có các bài báo, ấn phẩm của nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động đăng trên các báo, tạp chí khoa học ở trong nước hoặc quốc tế.	1
Tiêu chuẩn 4	Các đề tài nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến của trường được ứng dụng thực tiễn.	1
Tiêu chuẩn 5	Có liên kết đào tạo hoặc triển khai các hoạt động, hợp tác với các trường nước ngoài hoặc các tổ chức quốc tế; các hoạt động hợp tác quốc tế góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của trường.	1
<b>Tiêu chí 7</b>	<b>Quản lý tài chính</b>	<b>6</b>
Tiêu chuẩn 1	Trường có quy định về quản lý, sử dụng, thanh quyết toán về tài chính theo quy định và công bố công khai.	1
Tiêu chuẩn 2	Quản lý, sử dụng các nguồn thu từ hoạt động dịch vụ đào tạo; tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ đúng theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 3	Trường có các nguồn lực về tài chính đảm bảo đủ kinh phí phục vụ các hoạt động, của trường.	1
Tiêu chuẩn 4	Thực hiện việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán đúng quy định.	1

Tiêu chuẩn 5	Thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán; thực hiện kiểm toán theo quy định; xử lý, khắc phục kịp thời các vấn đề còn vướng mắc trong việc thực hiện các quy định về quản lý và sử dụng tài chính khi có kết luận của các cơ quan có thẩm quyền; thực hiện công khai tài chính theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 6	Hàng năm, trường có đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn tài chính của trường; có các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng tài chính nhằm nâng cao chất lượng các hoạt động của trường.	1
<b>Tiêu chí 8</b>	<b>Dịch vụ người học</b>	<b>9</b>
Tiêu chuẩn 1	Người học được cung cấp đầy đủ thông tin về mục tiêu, chương trình đào tạo; quy chế kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp; nội quy, quy chế của trường; các chế độ, chính sách hiện hành đối với người học; các điều kiện đảm bảo chất lượng dạy và học theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 2	Người học được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 3	Có chính sách và thực hiện chính sách khen thưởng, khuyến khích kịp thời đối với người học đạt kết quả cao trong học tập, rèn luyện. Người học được hỗ trợ kịp thời trong quá trình học tập tại trường để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	1
Tiêu chuẩn 4	Người học được tôn trọng và đối xử bình đẳng, không phân biệt giới tính, tôn giáo, nguồn gốc xuất thân.	1
Tiêu chuẩn 5	Ký túc xá đảm bảo đủ diện tích nhà ở và các điều kiện tối thiểu (chỗ ở, điện, nước, vệ sinh, các tiện nghi khác) cho sinh hoạt và học tập của người học.	1
Tiêu chuẩn 6	Có dịch vụ y tế chăm sóc và bảo vệ sức khỏe; dịch vụ ăn uống của trường đáp ứng nhu cầu của người học và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.	1
Tiêu chuẩn 7	Người học được tạo điều kiện hoạt động, tập luyện văn nghệ, thể dục thể thao, tham gia các hoạt động xã hội; được đảm bảo an toàn trong khuôn viên trường.	1
Tiêu chuẩn 8	Trường thực hiện việc tư vấn việc làm cho người học sau khi tốt nghiệp.	1
Tiêu chuẩn 9	Hàng năm, trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hội chợ việc làm để người học tiếp xúc với các nhà tuyển dụng.	1
<b>Tiêu chí 9</b>	<b>Giám sát, đánh giá chất lượng</b>	<b>6</b>
Tiêu chuẩn 1	Hàng năm, thu thập ý kiến tối thiểu 10 đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng của người tốt nghiệp làm việc tại đơn vị sử dụng lao động.	1
Tiêu chuẩn 2	Hàng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 50% cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động về các	1

	chính sách liên quan đến dạy và học, chính sách tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhà giáo, viên chức và người lao động.	
Tiêu chuẩn 3	Hàng năm, thu thập ý kiến đánh giá tối thiểu 30% người học đại diện các ngành, nghề đào tạo về chất lượng, hiệu quả của các hình thức, phương thức đào tạo; chất lượng dịch vụ, giảng dạy và việc thực hiện chính sách liên quan đến người học của trường.	1
Tiêu chuẩn 4	Trường thực hiện hoạt động tự đánh giá chất lượng và kiểm định chất lượng theo quy định.	1
Tiêu chuẩn 5	Hàng năm, trường có kế hoạch cụ thể và các biện pháp thực hiện việc cải thiện, nâng cao chất lượng đào tạo trên cơ sở kết quả tự đánh giá và kết quả đánh giá ngoài nếu có.	1
Tiêu chuẩn 6	Trường có tỷ lệ 80% người học có việc làm phù hợp với chuyên ngành hoặc nghề đào tạo sau 6 tháng kể từ khi tốt nghiệp.	1